

Số: 2030/QĐ-ĐHKT

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình xây dựng trọng số nội dung
và cấu trúc đề thi kết thúc môn học**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-TTg ngày 06/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN, ngày 08/10/2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-ĐHKT, ngày 15/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội;

Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/12/2014 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành quy chế đào tạo đại học;

Quyết định số 5267/QĐ-ĐHKT ngày 17/12/2015 của Trường ĐHKT-ĐHQGHN Ban hành quy định một số nội dung về đào tạo đại học tại Trường;

Quy trình số 10/QT-DTĐH ngày 31/10/2013 của Trường ĐHKT về việc biên soạn học liệu, đề cương môn học của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN;

Quy định ra đề thi kết thúc môn học, số 3146/QĐ-ĐHKT, ngày 12/11/2013 của trường ĐHKT;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trường phòng Hành chính - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy trình xây dựng trọng số nội dung và cấu trúc đề thi kết thúc môn học thuộc Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, mã số: 03/QT-ĐBCL, ngày ban hành: 20/7/2016.

Điều 2. Quy trình công việc này được áp dụng trong hệ thống quản lý toàn nhà trường kể từ ngày ban hành. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc và đề xuất chỉnh sửa, đề nghị liên hệ với Ban chỉ đạo triển khai áp dụng ISO (Ban ISO) của Trường Đại học Kinh tế.

Điều 3. Trường phòng Hành chính - Tổng hợp, Giám đốc Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trường các đơn vị trực thuộc của trường Đại học Kinh tế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TT ĐBCLGD, Ban ISO. Đ.

KT. HIỆU TRƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KINH TẾ
TS. Phạm Minh Tuấn



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT 03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 2/10

TÓM TẮT SỬA ĐỔI

LẦN SỬA	NGÀY SỬA	TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI
00		Ban hành mới

1. MỤC ĐÍCH

Mục đích của việc xây dựng trọng số nội dung và cấu trúc đề thi kết thúc học phần là để chuẩn hóa hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học, đảm bảo đánh giá chính xác, công bằng và phù hợp với mục tiêu đào tạo của môn học; góp phần chuẩn hóa và nâng cao chất lượng dạy - học. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp cho người dạy tập trung vào những vùng kiến thức quan trọng để giảng dạy cho người học. Đồng thời, giúp người học chủ động lập kế hoạch học tập và có chiến lược, phương pháp học tập phù hợp, đáp ứng được chuẩn đầu ra của môn học.

2. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Quy trình này quy định trách nhiệm của các đơn vị, các cá nhân và các bước thực hiện việc xây dựng trọng số nội dung và cấu trúc đề thi kết thúc học phần của tất cả các môn học thuộc chương trình đào tạo bậc cử nhân chính quy, đào tạo bậc thạc sỹ được giảng dạy tại Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.
- Các đơn vị, các cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng trọng số nội dung và cấu trúc đề thi kết thúc học phần các môn học thuộc chương trình đào tạo bậc cử nhân chính quy, bậc thạc sỹ của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN có trách nhiệm thực hiện theo quy trình này.

3. CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- Nghị định số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Bộ GD&ĐT về "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"
- Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/12/2014 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành quy chế đào tạo đại học
- Quyết định số 5267/QĐ-ĐHKT ngày 17/12/2015 của Trường ĐHKT-ĐHQGHN Ban hành quy định một số nội dung về đào tạo đại học tại Trường.
- Quy trình số 10/QT-ĐTĐH ngày 31/10/2013 của Trường ĐHKT về việc biên soạn học liệu, đề cương môn học của Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.
- Quy định ra đề thi kết thúc môn học, số 3146/QĐ-ĐHKT, ngày 12/11/2013 của trường ĐHKT.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 4/10

Cấp độ 1 - Tái hiện

Là sự nhớ lại các thông tin, sự kiện, khái niệm cơ bản ... có liên quan đến kiến thức được học như: các thuật ngữ, các sự kiện cụ thể, các quy ước, tiêu chuẩn, phương pháp, các nguyên tắc, khái quát lý thuyết và cấu trúc kiến thức, các xu hướng, trình tự, phân loại và chuyên mục...

Cấp độ 2 - Tái tạo - Hiểu -- Áp dụng

Chứng minh sự hiểu biết về các sự kiện, ý tưởng bằng cách tổ chức, so sánh, diễn giải, phiên dịch, nêu ví dụ cho ý tưởng chính. Là diễn giải, giải thích, ngoại suy, *áp dụng*... Là cách người học sử dụng các kiến thức mới để giải quyết vấn đề với các tình huống mới bằng cách áp dụng kiến thức thu được, sự kiện, kỹ thuật và các quy tắc theo một cách khác.

Cấp độ 3 - Lập luận - Phân tích

Xem xét và phân tích thông tin bằng cách xác định động cơ hoặc nguyên nhân; Suy luận và tìm bằng chứng cho những khái quát; Phân tích các yếu tố, các mối quan hệ, các nguyên tắc tổ chức và Tổng hợp thông tin ... nhằm kết hợp các thông tin với nhau theo những cách khác nhau để hình thành/xây dựng một mô hình mới hoặc đề xuất các giải pháp thay thế tạo ra cái độc đáo, tạo ra kế hoạch thực hiện, tạo ra một tập hợp các mối quan hệ trừu tượng hoặc thiết lập các hoạt động ... Trên cơ sở đánh giá tổng hợp, (i) Trình bày và bảo vệ quan điểm của các ý tưởng, (ii) Đánh giá trên cơ sở những bằng chứng bên trong và (iii) Đánh giá từ các tiêu chuẩn bên ngoài ...

Cấp độ 4 - Sáng tạo

Tạo ra cái mới từ những thông tin thu được, xây dựng cấu trúc mới trên cơ sở nhận biết các yếu tố cấu thành của một hay nhiều vấn đề mà người học đã được học, được trang bị.

5. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

5.1. Trung tâm Đảm bảo Chất lượng Giáo dục:

- Lập kế hoạch chi tiết và dự toán kinh phí cho việc xây dựng TSND và CTĐT theo từng năm học.
- Tổ chức tập huấn cho các giảng viên tham gia thiết kế bảng TSND và CTĐT kết thúc học phần.
- Hỗ trợ và tư vấn chuyên môn cho giảng viên trong quá trình thiết kế bảng TSND và CTĐT;
- Lưu trữ và quản lý các bảng TSND và CTĐT đã được Hội đồng nghiệm thu thông qua và được BGH phê duyệt ban hành.
- Công bố bảng TSND và CTĐT đã được ban hành trên trang điện tử của Nhà trường để giảng viên, học viên, sinh viên được biết.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03 ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 5/10

5.2. Các Khoa trực thuộc Trường ĐHKT :

- Rà soát các học phần đã có đề cương được ban hành và Lập KHNV xây dựng TSND và CTĐT học phần.

Công tác rà soát được thực hiện trước khi bắt đầu năm học mới. Nếu có thay đổi lớn về đề cương học phần, các Khoa cần liên hệ với TTĐBCLGD để đề xuất điều chỉnh lại bảng TSND và CTĐT đã ban hành cho phù hợp với thực tế.

- Lập danh sách cử giảng viên tham gia xây dựng TSND và CTĐT gửi TTĐBCLGD trước khi có kế hoạch chi tiết thực hiện.
- Các Khoa và Phòng Đào tạo có thể kết hợp việc xây dựng đề cương học phần cùng với việc xây dựng bảng TSND và CTĐT kết thúc học phần.
- Quản lý các bảng TSND và CTĐT kết thúc học phần và đảm bảo việc ra đề thi kết thúc học phần được thiết kế theo đúng bảng CTĐT đã phê duyệt và công bố cho sinh viên/ học viên trên trang đào tạo của nhà Trường.

5.3. Phòng Đào tạo:

- Phối hợp cung cấp đề cương học phần (cập nhật) đã được ban hành cho TTĐBCLGD.
- Đối với những đề cương học phần được điều chỉnh/ ban hành lại/ hoặc xây dựng mới:
 - + Phối hợp với TTĐBCLGD tổ chức nghiệm thu bảng TSND và CTĐT mới phù hợp với yêu cầu điều chỉnh/xây mới đề cương học phần.
 - + Xây dựng bảng TSND và CTĐT đi kèm đề cương học phần nhằm giúp người học nắm rõ các yêu cầu về kiến thức và kiểm tra đánh giá kiến thức người học.

5.4. Các phòng/ban/bộ phận chức năng của Trường ĐHKT:

- Phối hợp tham gia theo kế hoạch nhiệm vụ được giao.

6. CHUẨN SẢN PHẨM

- Sản phẩm chính của quy trình này là bảng TSND và CTĐT được thiết kế theo đúng yêu cầu kỹ thuật đo lường và đánh giá trong giáo dục và được Hội đồng nghiệm thu thông qua.
- Sản phẩm được ký duyệt bởi Chủ nhiệm Khoa, lãnh đạo bộ môn, và Giảng viên thiết kế.
- Sản phẩm được ban hành kèm với quyết định áp dụng trong chương trình đào tạo của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN và được công bố trên trang điện tử của Nhà trường.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03 ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 7/10

- Trên cơ sở Kế hoạch nhiệm vụ năm học, trên cơ sở đề xuất của Khoa, TTĐBCLGD lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

7.2. Đăng ký môn học xây dựng TSND và CTĐT

- Trên cơ sở xây dựng KHN hàng năm, các Khoa đăng ký danh sách các học phần sẽ xây dựng TSND và CTĐT và phân công giảng viên thiết kế TSND và CTĐT.
- Danh sách các học phần cần điều chỉnh/xây mới và cử giảng viên tham gia xây dựng TSND&CTĐT được lập có chữ ký phê duyệt của Ban chủ nhiệm khoa và gửi về cho TTĐBCLGD.

7.3. Tập huấn về kỹ thuật thiết kế

- TTĐBCLGD chịu trách nhiệm về nội dung tập huấn, đảm bảo giảng viên có thể thiết kế theo quy định và yêu cầu của học phần: Bảng TSND và CTĐT được xây dựng dựa trên đề cương học phần chuẩn đã được Nhà trường phê duyệt; Giảng viên được bộ môn phân công tiến hành thiết kế theo một số yêu cầu:

7.3.1 Bảng TSND (biểu mẫu 01) đảm bảo:

- Phân bố tỷ trọng hợp lý giữa các phần nội dung theo mức độ quan trọng của kiến thức, thời lượng giảng dạy...
- Phân bố tỷ trọng hợp lý giữa các cấp độ nhận thức theo mục tiêu môn học, chuẩn đầu ra, yêu cầu của môn học. Các cấp độ nhận thức được phân theo thang nhận thức Bloom, được áp dụng tại Trường ĐHKHT với 4 cấp độ tương ứng:
 - + Cấp độ 1 : Tái hiện – Biết
 - + Cấp độ 2 : Hiểu – Áp dụng
 - + Cấp độ 3 : Phân tích - Lập luận - Đánh giá
 - + Cấp độ 4 : Sáng tạo
- Lưu ý :
 - + Ban Chủ nhiệm khoa/ Bộ môn ra quyết định về việc phân bố nội dung cho phù hợp với khối kiến thức quy định trong đề cương môn học.
 - + Trong quá trình thiết kế không được bỏ qua cấp độ nhận thức (nhảy cóc cấp độ).
 - + Các chương kiến thức có nội dung gần nhau/liên đới nhau... để hình thành khối kiến thức đặc trưng thì có thể nhóm lại với nhau để kiểm tra đánh giá ở cấp bậc cao hơn, tùy theo yêu cầu của đề cương học phần.
 - + Tỷ trọng các nội dung kiến thức cần đảm bảo theo thời lượng kiến thức đã được phân bổ trong đề cương môn học.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 9/10

- TTĐBCLGD lưu trữ 01 bản chính sản phẩm, Khoa phụ trách lưu trữ 01 bản sao.

7.7. Đăng tải TSND và CTĐT lên trang điện tử của Nhà trường

Sau khi nhận được sản phẩm sau nghiệm thu, TTĐBCLGD thực hiện:

- Đề xuất với BGH phê duyệt bảng TSND&CTĐT và
- Thực hiện đăng tải, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHKT để người học và giảng viên được biết.

7.8. Lưu trữ hồ sơ và quản lý sử dụng

- Sản phẩm được lưu trữ hồ sơ tại TTĐBCLGD trong vòng 3 năm.
- TTĐBCLGD quản lý sử dụng và rà soát thay đổi bảng TSND và CTĐT theo đề nghị của Khoa phụ trách môn học.

8. ĐIỀU CHỈNH TSND VÀ CTĐT

- Ngoài 7 bước thuộc quy trình xây dựng mới TSND và CTĐT, trong quá trình quản lý sử dụng, bất cứ học phần nào có sự điều chỉnh về đề cương (dưới 50%) hoặc muốn cập nhật bảng TSND và CTĐT cho phù hợp hơn với năng lực nhận thức của người học và thực tiễn dạy học, các khoa/ bộ môn chủ động, cần:
 - Lập đề xuất điều chỉnh TSND và CTĐT (biểu mẫu 04).
 - Trình xin ý kiến phê duyệt của Khoa, TTĐBCLGD và Ban Giám hiệu.
 - Giảng viên thiết kế, Khoa, bộ môn phụ trách ký xác nhận vào bảng TSND và CTĐT đã điều chỉnh và bàn giao cho TTĐBCLGD quản lý, có biên bản kèm theo.
 - Với những học phần điều chỉnh đề cương trên 50%, Khoa phụ trách đề nghị xây dựng mới bảng TSND và CTĐT cho môn học đó.

9. HỒ SƠ LƯU

STT	LOẠI HỒ SƠ	TRÁCH NHIỆM LƯU	THỜI HẠN LƯU (*)
1	Kế hoạch xây dựng TSND và CTĐT kết thúc học phần	TTĐBCLGD	03 năm
2	Hợp đồng xây dựng TSND&CTĐT kết thúc học phần	TTĐBCLGD	03 năm
3	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu bảng TSND và CTĐT kết thúc môn học	TTĐBCLGD Khoa	03 năm

Khoa:

BẢNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG MÔN HỌC

Môn:

Mã môn học:

Số tín chỉ:

Nội dung	Tỷ lệ %	Cấp độ 1 (%) (Tái hiện-Biết)	Cấp độ 2 (%) (Tái tạo-Hiểu+Áp dụng)	Cấp độ 3 (%) (Lập luận-Phân tích và đánh giá)	Cấp độ 4 (%) (Sáng tạo)
I.					
II.					
III.					
IV.					
....					
Tổng					

Ghi chú:

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20....

Giảng viên thiết kế

Chủ nhiệm bộ môn

Chủ nhiệm Khoa

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO SẢN PHẨM

- Căn cứ Hợp đồng số:/HĐ-ĐHKT-ĐBCL ký ngày tháng năm 20....;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng nghiệm thu ngày tháng năm 20....;

Hôm nay, ngàytháng năm 20.... tại Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN, chúng tôi tiến hành bàn giao sản phẩm, với các thành phần gồm:

BÊN A (Bên nhận): TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

Đại diện: Ông/ Bà
Chức vụ: (Phó) Giám đốc Trung tâm ĐBCLGD – Trường ĐH Kinh tế
Địa chỉ: Nhà E4-144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: + 84 4 37547506 Fax: +84 4 37546765

BÊN B (Bên giao): Ông/ Bà

Đơn vị công tác: Khoa - Trường ĐHKT - ĐHQGHN
Điện thoại: Email:

Hai bên thống nhất bàn giao sản phẩm theo yêu cầu ghi tại điều 1 của hợp đồng số/HĐ-ĐHKT-ĐBCL, ký ngày tháng năm 2015), cụ thể gồm:

1. 01 bảng trọng số nội dung có chữ ký xác nhận của Chủ nhiệm Khoa, Chủ nhiệm bộ môn, và giảng viên thiết kế
2. 01 bảng cấu trúc đề thi có chữ ký xác nhận của Chủ nhiệm Khoa, Chủ nhiệm bộ môn, và giảng viên thiết kế

Bên A đã kiểm tra, xác nhận các thông tin bàn giao đúng như trên.

Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 bản, bên B giữ 01 bản.

BÊN B

BÊN A

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC ĐỀ THI

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường Đại học Kinh tế

Kính đề nghị Ban giám hiệu phê duyệt việc điều chỉnh trọng số môn học và cấu trúc đề thi với các nội dung cụ thể như sau:

1. Môn học:
Mã môn học: Số tín chỉ:
2. Thuộc Khoa:
Bộ môn:
3. Vấn đề điều chỉnh:
4. Lý do cần điều chỉnh:
5. Tài liệu đính kèm:
 - Bảng trọng số nội dung môn học và cấu trúc đề thi đã ban hành
 - Bảng trọng số nội dung môn học và cấu trúc đề thi điều chỉnh (ghi rõ ngày tháng điều chỉnh, lần điều chỉnh: thứ nhất, thứ hai...)
6. Thời điểm áp dụng trọng số nội dung/cấu trúc đề thi điều chỉnh:

Giảng viên đề xuất

Ý kiến của bộ môn

Ý kiến của khoa

Ý kiến của TT ĐBCLGD

Phê duyệt của Ban giám hiệu

Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN

Khoa:

CÂU TRÚC ĐỀ THI MÔN HỌC

Môn học:

Mã môn học:

Thời gian làm bài: phút

Số tín chỉ:

- Mục tiêu kiểm tra/đánh giá: Đánh giá khả năng tái hiện, khả năng tái tạo và khả năng lập luận

Nội dung	%	Cấp độ 1 (Tái hiện-Biết)						Cấp độ 2 (Tái tạo-Hiểu+Áp dụng)						Cấp độ 3 (Lập luận-Phân tích và đánh giá)						Cấp độ 4 (Sáng tạo)					
		Trắc nghiệm		Tự luận		Trắc nghiệm		Tự luận		Trắc nghiệm		Tự luận		Trắc nghiệm		Tự luận									
		SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ						
I																									
II																									
III																									
IV																									
...																									
Tổng	100																								
Điểm	100																								
Thời gian																									

Ghi chú:

- Các chữ viết tắt: SL: Số lượng câu hỏi; TG: thời gian cho mỗi câu hỏi; Đ : điểm số cho mỗi câu hỏi.
- Đề thi gồm câu hỏi.

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20....

Giảng viên thiết kế

Chủ nhiệm bộ môn

Chủ nhiệm Khoa



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 10/10

STT	LOẠI HỒ SƠ	TRÁCH NHIỆM LƯU	THỜI HẠN LƯU (*)
4	Đề xuất thay đổi TSND và CTĐT kết thúc học phần (nếu thay đổi quá 30-50% và/hoặc theo đề xuất của Khoa quản lý học phần)	TTĐBCLGD Khoa	03 năm
5	Biên bản nghiệm thu sản phẩm	TTĐBCLGD	03 năm
6	Bảng TSND và CTĐT được phê duyệt (theo các lần điều chỉnh, nếu có)	TTĐBCLGD Khoa	03 năm
7	Quyết định ban hành sử dụng bảng TSND và CTĐT kết thúc môn học	TTĐBCLGD	03 năm

10. PHỤ LỤC

Các biểu mẫu tham khảo đính kèm :

TT	Tên mẫu biểu	Mã số
1	Bảng trọng số nội dung	(03/QT-ĐBCL/BM01)
2	Bảng cấu trúc đề thi	(03/QT-ĐBCL/BM02)
3	Biên bản bàn giao sản phẩm	(03/QT-ĐBCL/BM03)
4	Đề xuất điều chỉnh bảng TSND và CTĐT	(03/QT-ĐBCL/BM04)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 8/10

7.3.2. Bảng CTĐT (biểu mẫu 02) đảm bảo:

- Bảng CTĐT được thiết kế dựa trên tỷ trọng của các phần nội dung, các cấp độ nhận thức đã được xác định trong bảng TSND
- Đề thi có thể được thiết kế dưới dạng trắc nghiệm, bán trắc nghiệm, hoặc tự luận
- Thời gian làm bài thi tuân theo Quy định ra đề thi kết thúc môn học, số 3146/QĐ-ĐHKT, ngày 12/11/2013 của trường ĐHKT
- **Lưu ý:**

Thời gian làm bài của các câu hỏi trắc nghiệm cấp độ 1 là từ 0,5 – 1 phút ; Thời gian làm bài các câu hỏi trắc nghiệm cấp độ 2 là từ 1 – 1,5 phút ; Thời gian làm bài các câu hỏi trắc nghiệm cấp độ 3 là từ 2 – 2,5 phút. Thời gian làm bài cho các câu tự luận có thể được phân bổ phù hợp với tổng thời gian làm bài.

- Một số môn có đặc thù chuyên ngành có thể không áp dụng theo nguyên tắc này **nếu đề cương học phần đã nêu rõ các tiêu chí và định mức điểm kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học.**

7.4. Xây dựng TSND và CTĐT

- Căn cứ trên KHNV được giao, các giảng viên được Khoa phụ trách phân công thiết kế TSND và CTĐT kết thúc môn học dựa trên các yêu cầu chung được nêu ở mục 7.3.

7.5. Tổ chức nghiệm thu sản phẩm

- Chủ nhiệm khoa và TTĐBCLGD đề xuất thành phần tham gia Hội đồng thẩm định TSND và CTĐT học phần.
- Hội đồng thẩm định TSND và CTĐT học phần được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng trường ĐHKT bao gồm ít nhất 01 lãnh đạo Khoa, 01 lãnh đạo bộ môn, 01 giảng viên bộ môn, 02 đại diện của TTĐBCLGD (trong đó có 1 ủy viên, thư ký).
- Hội đồng có trách nhiệm thẩm định bảng TSND và CTĐT giảng viên đã thiết kế.
- Hội đồng có thể bỏ phiếu thông qua bảng TSND&CTĐT hoặc thông qua có chỉnh sửa hoặc không thông qua bảng TSND&CTĐT. Nếu Hội đồng không thông qua bảng TSND&CTĐT thì quay lại bước 7.4.

7.6. Hoàn thiện sản phẩm và phê duyệt

- Sau khi được Hội đồng chuyên môn thông qua, giảng viên chỉnh sửa lại bảng TSND và CTĐT theo đúng thể thức văn bản (biểu mẫu 01, 02) và theo như kết luận của hội đồng.
- Sản phẩm được phê duyệt có chữ ký của Chủ nhiệm Khoa, Chủ nhiệm bộ môn và Giảng viên thiết kế và nộp về TTĐBCLGD có biên bản bàn giao sản phẩm kèm theo (biểu mẫu 03).



7. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN QUI TRÌNH

Quy trình xây dựng TSND và CTĐT bao gồm 7 bước chính theo lưu đồ thực hiện :

TT	Trách nhiệm	Công việc	Thời gian	TL/BM
1	TTĐBCLGD	Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí	1 tuần	
2	Các Khoa	Đăng ký môn học xây dựng TSND và CTĐT	1 tuần	
3	TTĐBCLGD	Tập huấn về kỹ thuật thiết kế	1 tuần	BM01
4	Các Khoa	Thiết kế bảng TSND và CTĐT	10 ngày	BM02 BM03
5	TTĐBCLGD & Các Khoa	Tổ chức nghiệm thu sản phẩm	1 tuần	
6	TTĐBCLGD Các Khoa BGH	Hoàn thiện sản phẩm và BGH phê duyệt đưa vào sử dụng	1 tuần	
7	TTĐBCLGD	Đăng tải TSND và CTĐT lên trang điện tử của Nhà trường	1 tuần	
8	TTĐBCLGD & Các Khoa	Lưu trữ hồ sơ và quản lý sử dụng		

7.1. Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí

- Căn cứ trên nhu cầu cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo của từng CTĐT tại mỗi giai đoạn phát triển, cũng như nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường ĐHKT; Căn cứ các kế hoạch nhiệm vụ, kế hoạch và chiến lược phát triển của Trường của Khoa (giai đoạn 5 năm), Khoa quản lý CTĐT đề xuất xây dựng bảng TSND và CTĐT kết thúc học phần. Việc đăng ký xây dựng được thực hiện theo Quy trình xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học của trường ĐHKT - ĐHQGHN.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 3/10

- Thang các cấp độ nhận thức của Bloom.
- Các tài liệu chuyên môn về Đo lường và Đánh giá trong Giáo dục ở Việt Nam và quốc tế, đặc biệt là các nghiên cứu về việc áp dụng phương pháp Rubrics đánh giá trong giáo dục đại học.

4. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA

4.1. Chữ viết tắt

- Bộ GD&ĐT: Bộ Giáo dục và Đào tạo
- ĐHQGHN: Đại học Quốc gia Hà Nội
- Viện ĐBCLGD: Viện Đảm bảo Chất lượng Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
- Trường ĐHKHT: Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
- TTĐBCLGD: Trung tâm Đảm bảo Chất lượng Giáo dục, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
- KHNV: Kế hoạch nhiệm vụ
- ĐBCL: Đảm bảo chất lượng
- TSND: Trọng số nội dung
- CTĐT: Cấu trúc đề thi

4.2. Định nghĩa, khái niệm

- **Bảng “Trọng số nội dung”**: là bảng phân chia tỷ trọng các phần nội dung kiến thức của học phần và các cấp độ nhận thức phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần đó.
- **Bảng “Cấu trúc đề thi”**: được thiết kế theo trọng số đã được xác định trong bảng trọng số nội dung. Bảng cấu trúc đề thi diễn tả loại đề thi, thời gian làm bài thi, số lượng câu hỏi thi, loại câu hỏi thi (đúng – sai, đúng – sai và giải thích, trắc nghiệm, bán trắc nghiệm hay tự luận), thời gian và điểm số cho từng câu hỏi thi.
- **Thang đánh giá năng lực người học**: là thang đo thể hiện cấp độ tư duy của người học, đây được xem là công cụ nền tảng để xây dựng và hệ thống hóa các câu hỏi, bài tập dùng để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đối với người học. Bài thi sử dụng thang đo 4 cấp độ (cấp độ 1: Tái hiện; cấp độ 2: Tái tạo – Hiểu và Áp dụng; cấp độ 3: Lập luận – Phân tích, Tổng hợp, Đánh giá; và cấp độ 4: Sáng tạo), tương ứng với 6 cấp độ nhận thức theo Thang nhận thức của Bloom để đánh giá mức độ làm chủ kiến thức của người học hay mức độ đạt được chuẩn đầu ra của học phần. Người học cũng có thể sử dụng thang 4 cấp độ này để tự đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần của mình.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN

QUI TRÌNH

XÂY DỰNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC
ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Mã số: QT.03.ĐBCL
Ngày ban hành: 21/7/2016
Lần sửa đổi: 00
Trang: 1/10

NGƯỜI/ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Ban Giám hiệu	<input checked="" type="checkbox"/>
2. Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục	<input checked="" type="checkbox"/>
3. Các Khoa	<input checked="" type="checkbox"/>
4. Các bộ phận có liên quan	<input checked="" type="checkbox"/>

THÀNH PHẦN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO:

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:	Chữ ký:
Họ và tên: Đào Thị Thanh Huyền	Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Phương
Chức vụ, đơn vị: Chuyên viên Trung tâm ĐBCLGD	Chức vụ, đơn vị: Giám đốc Trung tâm ĐBCLGD

THÀNH PHẦN THAM GIA GÓP Ý:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHÒNG	CHỮ KÝ
1	TS. Phạm Minh Tuấn	Phó hiệu trưởng	Trường Đại học Kinh tế	
2	TS. Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng phòng	Phòng Đào tạo	
3	ThS. Nguyễn Minh Đức	Trưởng phòng	Phòng Thanh tra và Pháp chế	
4	PGS.TS. Phạm Văn Dũng	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Kinh tế chính trị	
5	PGS.TS. Trần Thị Thanh Tú	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Tài chính - Ngân hàng	
6	PGS.TS. Hoàng Văn Hải	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Quản trị kinh doanh	
7	TS. Nguyễn Quốc Việt	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Kinh tế phát triển	
8	PGS.TS. Hà Văn Hội	Chủ nhiệm Khoa	Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế	
9	TS. Trần Thế Nữ	Phó Chủ nhiệm Khoa	Khoa Kế toán - Kiểm toán	



Họ và tên: TS. Phạm Minh Tuấn
Chức vụ: Phó Hiệu trưởng